

Số: *LG*/2010/QĐ-UBND

Yên Thế, ngày *12* tháng *11* năm *2010*

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,
cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hoá và Thông tin**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BNV-BTT&TT ngày 30/6/2008 của Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 21/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND tỉnh Bắc Giang về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố theo Nghị định 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ; Quyết định số 108/2007/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Phòng Văn hoá và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quản lý nhà nước về báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và internet; gia đình; công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin; văn hoá, thể thao và du lịch trên địa bàn huyện; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện; sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trên lĩnh vực Văn hoá, thể thao và Du lịch:

1.1. Trình Ủy ban nhân dân huyện dự thảo quyết định, chỉ thị; kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; đề án, chương trình phát triển văn hoá, gia đình, thể

dục, thể thao và du lịch; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện cải cách hành chính, xã hội hoá trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

1.2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

1.3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đó được phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, hoạt động phát triển sự nghiệp văn hoá, thể dục, thể thao và du lịch; chủ trương xã hội hoá hoạt động thể dục thể thao; chống bạo lực trong gia đình.

1.4. Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện phong trào văn hoá, văn nghệ; phong trào luyện tập thể dục, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; xây dựng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; xây dựng gia đình văn hoá, thôn, bản, phố văn hoá, đơn vị văn hoá; bảo vệ các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh: bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn huyện.

1.5. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Trung tâm văn hoá, thông tin - thể thao huyện, các thiết chế văn hoá thông tin cơ sở, các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hoá, thể dục, thể thao, du lịch, điểm vui chơi công cộng thuộc phạm vi quản lý của phòng trên địa bàn huyện.

1.6. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

1.7. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch đối với các chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

1.8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hoá, gia đình; thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn huyện; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

1.9. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

1.10. Quản lý tổ chức, biên chế. thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của phòng về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

1.11. Quản lý tài chính; tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp, uỷ quyền của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Trên lĩnh vực Thông tin và truyền thông:

2.1. Trình Ủy ban nhân dân huyện dự thảo quyết định, chỉ thị, kế hoạch về phát triển thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông.

2.2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2.3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thông tin và truyền thông.

2.4. Giúp Ủy ban nhân dân huyện thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

2.5. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và triển khai hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

2.6. Giúp Ủy ban nhân dân huyện trong việc tổ chức công tác bảo vệ an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động bưu chính, chuyển phát, viễn thông, công nghệ thông tin, internet, phát thanh.

2.7. Chịu trách nhiệm theo dõi và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

2.8. Tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra và hướng dẫn các xã, thị trấn quản lý các đại lý bưu chính, viễn thông, Internet trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

2.9. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và cá nhân trên địa bàn huyện thực hiện pháp luật về các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và

internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát thanh; quảng cáo; báo chí; xuất bản.

2.10. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với mạng lưới truyền thanh – tiếp phát truyền hình, truyền thanh cơ sở.

Quản lý Nhà nước về hoạt động in, phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện các hoạt động công ích về viễn thông, internet trên địa bàn huyện theo Đề án được UBND tỉnh phê duyệt; đồng thời tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người có ý thức trách nhiệm chấp hành các quy định của Nhà nước về Internet và giám sát các hoạt động về Internet (của doanh nghiệp, đại lý và người sử dụng Internet) nhằm hạn chế mặt tiêu cực, phát huy mặt tích cực của Internet.

2.11. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đại lý Internet.

Lập chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện việc phổ cập kiến thức tin học, sử dụng Internet để mọi tầng lớp nhân dân có thể tiếp cận, sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin hiện đại trong quá trình phát triển kinh tế – xã hội. Hình thành xã hội thông tin, đặc biệt là công nghệ thông tin phục vụ cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

Chủ động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức công nghệ thông tin thường xuyên cho cán bộ, công chức từ huyện đến xã, thị trấn nhằm đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

2.12. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Sở Thông tin & Truyền thông.

3. Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo ủy quyền và phân cấp của UBND huyện và theo quy định của pháp luật. Đồng thời, thực hiện một số nhiệm vụ khác do Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông giao.

4. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí và tài sản được giao theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

Phòng Văn hóa và Thông tin có từ 05 đến 06 biên chế, gồm: 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và các công chức khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây đều bãi bỏ.

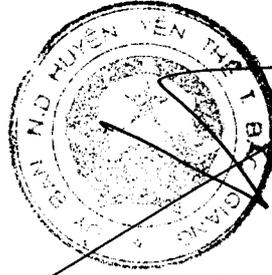
2. Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm xây dựng, ban hành quy chế hoạt động của Phòng theo quy định.

3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Nội vụ, Văn hoá và Thông tin, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điểm 3 Điều 4;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- TT Huyện uỷ - HĐND - UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vượng

